TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH

Bản án số 43/2023/HS-ST
Ngày 09/11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Như Long
2. Ông Trần Lê Luyện

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 09/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023 ngày 30 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 04/02/1998, tại xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1964; con bà: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1964; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương, *(Có mặt tại phiên tòa).*

2. Họ và tên: **TRẦN NGỌC T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 29/6/1994, tại xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần V, sinh năm 1954; con bà: Trần Thị T, sinh năm 1958; anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ bảy; vợ: Đinh Thị Hồng P, sinh năm 1992 *(Đã ly hôn)*, con: Có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/10/2013, bị Toà án nhân dân tỉnh

Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội "*Gây rối trật tự công cộng*", đã chấp hành xong hình phạt và đã được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 29/6/2023 đến nay tại xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Có mặt tại phiên tòa).*

***Người bị hại*:** Anh Trần Ngọc L, sinh năm 1981; nơi cư trú: TDP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa)*.

***Người có QLNV Liên quan*:**

Anh Hoàng Minh Q, sinh năm 2007; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Anh Trần Công D, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa)*.

***Người làm chứng*:**

Chị Võ Thị Yến N, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt tại phiên tòa)*;

Anh Võ Quốc V, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Có mặt tại phiên tòa)*;

Anh Phạm Ái Q, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt tại phiên tòa)*;

Chị Phan Thị H, sinh năm 1987; nơi cư trú: TDP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt tại phiên tòa)*;

Anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1992; nơi cư trú: TDP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Có mặt tại phiên tòa)*;

Anh Trần Xuân T, sinh năm 1976; nơi cư trú: TDP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Có mặt tại phiên tòa)*;

Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: TDP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *Vắng mặt tại phiên tòa)*;

Chị Bùi Ngọc H, sinh năm 1979; nơi cư trú: TDP Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Có mặt tại phiên tòa)*;

Anh Trần Ngọc Tuấn A, sinh năm 2009; nơi cư trú: TDP H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt tại phiên tòa)*;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26/6/2023, tại quán bia "Thìn H" Nguyễn Quốc T, Trần Công D, Võ Quốc V, Phạm Ái Q và Võ Thị Yến N đang cùng nhau ngồi uống bia thì Trần Ngọc L, Nguyễn Quyết C và Bùi Ngọc H cũng vào quán, ngồi bàn bên cạnh để uống bia. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Quốc T và Trần Công D sang bàn của nhóm Trần Ngọc L để chúc bia Nguyễn Quyết C. Lúc này, Trần Ngọc Lrót bia mời Trần Công D nhưng Trần Công D không uống mà đổ đi nên Trần Ngọc L nói với Nguyễn Quốc T và Trần Công D: "*Bọn mày có biết tao là ai không, bọn mày có sợ tao không"*, Trần Công Dtrả lời: "*Không biết anh là ai cả, đây không sợ"*, Trần Ngọc L lấy điện thoại ra và nói: "*Để tao gọi thằng em xuống"*. Nghe vậy, Trần Công D dùng tay trái tát một cái vào mặt Trần Ngọc L, rồi tiếp tục dùng tay trái cầm cốc bia trên bàn đánh vào mặt Trần Ngọc L nhưng Trần Ngọc L giơ tay trái lên đỡ nên không có thương tích gì. Sau đó được mọi người xung quanh can ngăn nên Trần Công D đi về bàn của mình. Sau khi về bàn uống bia Nguyễn Quốc T gọi điện thoại cho Trần Ngọc T nói: "*Em bị người ta đánh chỗ quán nhậu gần bệnh viện Đ, anh cầm đồ sang nhanh giúp em với"*. Nghe T nói vậy, Trần Ngọc T đi vào bếp lấy hai con dao *(Loại dao chặt)* rồi sử dụng xe máy điện đi đến cổng bệnh viện đa khoa huyện Đ với mục đích đánh những người đã đánh Nguyễn Quốc T.

Sau khi bị Trần Công D đánh, Trần Ngọc L đi bộ về nhà mình nói với con trai Trần Ngọc Tuấn A: "*Tuấn A ơi, bố bị người ta đánh, đi theo bố"*. Sau đó, Trần Ngọc L lấy một ống tuýp sắt, đường kính 3cm, dài 80cm; Trần Ngọc Tuấn A lấy một ống tuýp sắt, đường kính khoảng 3cm, dài 70cm đi về phía quán bia "Thìn H".

Còn Trần Ngọc T sau khi đến gần quán bia thì nhìn thấy Trần Ngọc L và Trần Ngọc Tuấn A trên tay mỗi người cầm một ống tuýp sắt nên Trần Ngọc T chạy đến chỗ Trần Ngọc L và Trần Ngọc Tuấn A đang đi bộ. Lúc này, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, khi thấy Trần Ngọc T hai tay cầm hai (chiếc) dao thì Trần Ngọc Tuấn A hoảng sợ nên vứt ống tuýp sắt bỏ chạy. Trần Ngọc T chạy đến gần Trần Ngọc L giơ tay phải chém một nhát nhưng không trúng, Trần Ngọc L lùi về phía sau, dùng ống tuýp sắt đánh trúng vào thái dương bên phải của Trần Ngọc T rồi tiếp tục đánh một cái trúng vào phía sau đầu Trần Ngọc T. Lúc này, Trần Ngọc T quay người lại, dùng dao cầm ở tay phải chém hai nhát trúng mặt sau dưới cẳng tay phải và trúng mặt mu bàn tay bàn tay phải của Trần Ngọc L. Sau khi bị đánh, Trần Ngọc L bỏ chạy về nhà của mình và khóa cửa lại. Sau đó Trần Ngọc L được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ.

Ngày 27/6/2023, Trần Ngọc L có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 148/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 28/6/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Ngọc L tại thời điểm giám định là 4%.

Ngày 10/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích đối với anh Trần Ngọc L.

Tại Bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống, số 189/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 15/8/2023 của Trung tâm Pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh đối với các thương tích của Trần Ngọc L, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Bản kết luận giám định số 148/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 28/6/2023 của Trung tâm Pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh 4%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Ngọc L tại thời điểm giám định là 12%.

Về vật chứng : Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ :

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max; 02 chiếc dao (loại dao chặt); 01 xe máy điện, nhãn hiệu Kazuki, số khung RNKYDEKUMNDC03684, số máy HFT60V800WA3-220900126; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Sau khi xác định được chiếc xe máy điện, nhãn hiệu Kazuki, không có biển kiểm soát là của Hoàng Minh Q, việc Trần Ngọc T sử dụng chiếc xe đi đánh nhau, Hoàng Minh Q không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hoàng Minh Q.

Còn hai ống tuýp sắt Trần Ngọc L và Trần Ngọc Tuấn A sử dụng để đánh nhau, quá trình xảy ra xô xát, Trần Ngọc L và Trần Ngọc Tuấn A đã vứt để bỏ chạy, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện thoả thuận bồi thường đầy đủ cho anh Trần Ngọc L, nay anh Trần Ngọc L không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS-ĐT ngày 10/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Nguyễn Quốc T và Trần Ngọc T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Quốc T và Trần Ngọc T, mỗi bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo chấp hành án;

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 02 chiếc dao *(loại dao chặt)*,

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều nhận thức được hành vi sai trái của mình và rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

***[1] Về tố tụng*:** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng nhưng họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

***[2] Về căn cứ xác định tội danh*:** Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá điều tra; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, tại đường Quốc lộ 8A thuộc tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, sau khi bị Nguyễn Quốc T rủ rê, Trần Ngọc Tđã có hành vi sử dụng dao chém nhiều nhát vào tay phải của anh Trần Ngọc L, làm cho anh L phải cấp cứu điều trị tại Bệnh viện. Tại Bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống, số 189/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 15/8/2023 của Trung tâm Pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh đối với các thương tích của Trần Ngọc L, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Ngọc L tại thời

điểm giám định là 12%. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi, biết hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Chỉ vì những mâu thuẩn nhỏ nhặt trong cách ứng xử mà các bị cáo đã sử dụng dao chém anh L, gây thương tích cho anh L 12%. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hoãn, coi thường pháp luật cũng như coi thường sức khoẻ của người khác. Chiếc dao mà bị cáo T sử dụng chém anh Lương được xác định là hung khí nguy hiểm. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Nguyễn Quốc T và Trần Ngọc T theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

***[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:**

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Trần Ngọc T có bố đẻ là ông Trần V là người đang được hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học nên bị cáo Thao còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

***[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt*:** Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là những người đã thành niên, là lực lượng lao động chính trong gia đình và xã hội nhưng không chịu khó học tập, rèn luyện , tu dưỡng đạo đức mà học lối sống buông thả, coi thường pháp luật, vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét mức hình phạt, cần phân tích, đánh giá tính chất mức độ, vai trò, cũng như nhân thân của từng bị cáo:

Nguyễn Quốc T là người khởi xướng, rủ rê Trần Ngọc T thực hiện hành vi phạm tội, nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, lẽ ra phải biết nhận thức được hậu quả hành vi của mình để kịp thời ngăn chặn. Trong lúc đó chỉ

với một mâu thuẫn nhỏ mà đã rủ rê Trần Ngọc T thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải lên một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt; phạm tội lần đầu nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Trần Ngọc T là người chủ động tiếp nhận ý chí của Nguyễn Quốc T, trực tiếp gây ra thương tích cho anh Trần Ngọc L, nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành tích cực. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt bằng Bản án nghiêm khắc mà vẫn không biết lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy hành vi của bị cáo cũng cần phải được xử lý nghiêm đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Xét điều kiện, hoàn cảnh, nhân thân của các bị cáo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Việc Nguyễn Quốc T rủ rê Trần Ngọc T đánh anh Trần Ngọc L, Trần Công D không biết; hành vi của Trần Công D khi dùng tay đánh vào mặt và dùng cốc đánh vào người anh L nhưng không gây thương tích và anh L cũng không có yêu cầu gì nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Công D là đúng pháp luật.

Hành vi của Trần Ngọc L dùng ống tuýp sắt đánh vào người Trần Ngọc T, nhưng Trần Ngọc T chỉ bị thương nhẹ và không có yêu cầu gì nên không có căn cứ xử lý là đúng pháp luật.

***[7] Về xử lý vật chứng*:**

- 02 chiếc dao (Loại dao chặt), đây là vật bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đây là vật các bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy điện, nhãn hiệu Kazuki, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

***[8] Về trách nhiệm dân sự*:** Người bị hại, anh Trần Ngọc L không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

***[9] Về án phí*:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Quốc T và Trần Ngọc T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Quốc T 32*(Ba hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

Trần Ngọc T 32 *(Ba hai)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ:

- Một chiếc dao *(loại dao chặt)*, cán dao được làm bằng gỗ màu trắng dài 12,5cm, hai đầu cán dao được gắn hai chuôi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao được làm bằng kim loại dài 19,5cm, chỗ rộng nhất 8,5cm, lưỡi dao sắc một mép;

- Một chiếc dao *(loại dao chặt)*, cán dao được làm bằng gỗ màu trắng dài 13,5cm, hai đầu cán dao được gắn hai chuôi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao được làm bằng kim loại dài 19,5cm, chỗ rộng nhất 8,5cm, lưỡi dao sắc một mép.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max, vỏ màu xám, số máy: NG9A3LLA, số seri GONHD24TOD3Y, sim số 0773.355.295;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, số Imei: 358253/04/784861/2, sim số 0335.269.786.

4.Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 và mục 1, phần I, danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Nguyễn Quốc T và Trần Ngọc T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Quốc T và Trần Ngọc T; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát Đ;
- Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Chi cục THA dân sự huyện Đ;
- Sở Tư pháp;
- CQCSĐT Công an Đ;
- CQTHAHS Công an Đ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị